

QUYẾT ĐỊNH

**Kiện toàn Ban chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/2/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh;

Căn cứ Quyết định số 730/QĐ-TTg ngày 24/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ kiện toàn Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Theo đề nghị của Công an thành phố tại Tờ trình số 4898/TTr-CAHP-PTM ngày 06/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. KIỆN TOÀN BAN CHỈ ĐẠO CỦA THÀNH PHỐ VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

- 1. Trưởng ban chỉ đạo:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.
- 2. Phó Trưởng ban thường trực:** Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố - Phụ trách lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính.
- 3. Phó Trưởng Ban chỉ đạo:**
 - Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;
 - Giám đốc Công an thành phố;
 - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
 - Giám đốc Sở Nội vụ;
 - Giám đốc Sở Xây dựng.

4. Các thành viên Ban chỉ đạo:

- Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố;
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giám đốc Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc Sở Công Thương;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở Ngoại vụ;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Chánh Thanh tra thành phố;
- Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Giám đốc Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Phó Giám đốc Công an thành phố phụ trách Đề án 06;
- Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách cải cách hành chính;
- Phó Giám đốc Sở Xây dựng phụ trách đô thị thông minh.

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc chỉ đạo, điều phối xử lý những công việc quan trọng, liên ngành trong quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách, các nhiệm vụ, giải pháp trên địa bàn thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, tư vấn, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành trong thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh của thành phố. Cho ý kiến về các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án liên quan chức năng của Ban Chỉ đạo thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính, phát triển đô thị thông minh; điều phối việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính, phát triển đô thị thông minh; điều phối chung việc triển khai Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố và các văn bản, chỉ đạo của Trung ương thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

3. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố điều phối hoạt động phát triển đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

4. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh.

Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nhằm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh tại thành phố.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Thường trực Ban Chỉ đạo gồm Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo. Thường trực Ban Chỉ đạo xem xét, cho ý kiến, kết luận đối với các công việc thường xuyên, cấp bách, liên ngành, phát sinh giữa hai Phiên họp Ban Chỉ đạo hoặc các nội dung cần kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, điều phối để bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố, các Phó Trưởng ban còn lại và thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan, địa phương mình.

3. Kiện toàn 04 Tổ Công tác và thành lập 01 Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo, bao gồm:

- Kiện toàn Tổ Công tác về triển khai Đề án 06; cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 (*đôn đốc các nhiệm vụ liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06*), do đồng chí Giám đốc Công an thành phố làm Tổ trưởng.



- Kiện toàn Tổ Công tác về phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*trừ đơn đốc các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số gắn với Đề án 06*), do đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng.

- Kiện toàn Tổ Công tác về cải cách hành chính (*trừ đơn đốc cải cách thủ tục hành chính gắn với Đề án 06*), do đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ làm Tổ trưởng.

- Kiện toàn Tổ Công tác về Phát triển Đô thị thông minh do đồng chí Giám đốc Sở Xây dựng làm Tổ trưởng.

Các Tổ Công tác có nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công; đồng thời chỉ đạo, đơn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai các lĩnh vực cụ thể tương ứng. Các đồng chí Tổ trưởng ban hành quyết định chỉ định Cơ quan thường trực, quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ Công tác, kiện toàn các thành viên Tổ Công tác; bảo đảm các điều kiện cần thiết và sử dụng con dấu của cơ quan mình cho hoạt động của Tổ Công tác. Trong trường hợp cần thiết, các Tổ Công tác được huy động các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thành lập Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo do đồng chí Phó Giám đốc Công an thành phố phụ trách Đề án 06 làm Tổ trưởng. Tổ Giúp việc có nhiệm vụ làm việc trực tiếp với các sở, ngành, địa phương để kịp thời ghi nhận, kiểm tra, đánh giá, giám sát, phát hiện khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn; đề xuất phương án tháo gỡ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Các thành viên của Ban Chỉ đạo và các Tổ Công tác, Tổ Giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và các Tổ Công tác, Tổ Giúp việc được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 5. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng một lần hoặc đột xuất do Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.

Điều 6. Trách nhiệm của Công an thành phố

1. Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo; sử dụng bộ máy hiện có để thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm không tăng biên chế; có trách nhiệm điều phối, đơn đốc, tiếp nhận báo cáo, phối hợp với các Tổ Công tác, Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo tham mưu phục vụ hoạt động và các phiên họp của Ban Chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương; trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt Kế hoạch hoạt động hằng năm, cập nhật, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo; kiện toàn Ban Chỉ đạo khi có sự thay đổi thành viên hoặc có quy định mới.

2. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo kiện toàn Tổ công tác về triển khai Đề án 06; cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 do đồng chí Giám đốc Công an làm Tổ trưởng.

3. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Đề án 06.

4. Định kỳ tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

5. Là đơn vị chủ trì tổng hợp các báo cáo về tình hình thực hiện Đề án 06 của thành phố.

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và Sở Xây dựng tổng hợp xây dựng các báo cáo của Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo kiện toàn Tổ công tác về phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*trừ đôn đốc các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số gắn với Đề án 06*).

3. Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*trừ các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số gắn với Đề án 06*).

4. Là đơn vị chủ trì tổng hợp các báo cáo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố (*trừ các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số gắn với Đề án 06*).

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo kiện toàn Tổ công tác về Cải cách hành chính do đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ làm Tổ trưởng.

2. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

3. Định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cải cách hành chính của thành phố.

4. Là đơn vị chủ trì tổng hợp các báo cáo về cải cách hành chính của thành phố.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo kiện toàn Tổ công tác phát triển Đô thị thông minh do đồng chí Giám đốc Sở Xây dựng làm Tổ trưởng.

2. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ phát triển Đô thị thông minh.

3. Định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển Đô thị thông minh của thành phố.

4. Là đơn vị chủ trì tổng hợp các báo cáo về phát triển Đô thị thông minh của thành phố.



Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5330/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

2. Căn cứ Quyết định này, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo của địa phương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ngành: Công an thành phố, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Các bộ: CA, KH&CN, NV, XD, VPCP;
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- CVP, PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT thành phố;
- Phòng: VX, TH, XDCT, NV&KTGS;
- Lưu: VT. V.T.K.Thom.

CHỦ TỊCH



Đỗ Thành Trung